

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC TRÒ CHƠI HỌC TẬP NHẪM PHÁT TRIỂN GHI NHỚ CÓ CHỦ ĐỊNH CỦA TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

NGUYỄN THỊ NGỌC TÂM*, PHẠM PHƯỚC MẠNH**

TÓM TẮT

Bài viết trình bày kết quả khảo sát thực trạng tổ chức trò chơi học tập (TCHT) nhằm phát triển ghi nhớ có chủ định của trẻ mẫu giáo (MG) 5-6 tuổi ở một số trường mầm non tại huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Kết quả cho thấy đa số trẻ MG 5-6 tuổi có mức độ ghi nhớ có chủ định ở mức trung bình. Nguyên nhân chính là do giáo viên mầm non (GVMN) chưa sử dụng nhiều biện pháp tổ chức TCHT nhằm phát triển khả năng này ở trẻ trong quá trình giáo dục. Từ kết quả nghiên cứu này, bài viết đề xuất các biện pháp tổ chức TCHT nhằm phát triển ghi nhớ có chủ định của trẻ MG 5-6 tuổi.

Từ khóa: thực trạng, tổ chức trò chơi học tập, phát triển ghi nhớ có chủ định, trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, trường mầm non.

ABSTRACT

The reality of organizing studying games for young children of 5-6 years in order to develop intentional memory

The article presents the result of surveys about the reality of organizing studying games for young children of 5-6 years in order to develop intentional memory of some kindergartens in Dau Tieng district, Binh Duong province. It actually consists of the ratio of intentional memory in children of 5-6 years and using studying games method of kindergarten teachers. As the result, the majority of these kids have intentional memory in medium level. The main reason is that kindergarten teachers have not used the measures to develop children's abilities in educational process. Result of research, we can propose some organizational methods about studying game to develop intentional memory in children of 5-6 years.

Keywords: reality, holding studying games, developing intentional memory, kindergarten children of 5-6 years old, kindergartens.

1. Đặt vấn đề

Trong hệ thống giáo dục quốc dân, Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng bậc giáo dục mầm non (GDMN), xác định nhiệm vụ GDMN là hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào học lớp 1. Trong đó, tính chủ định của các quá trình tâm lí, đặc biệt là

ghi nhớ có chủ định, giữ một vị trí quan trọng đối với trẻ MG 5-6 tuổi trong học tập ở trường phổ thông.

Trò chơi học tập là loại trò chơi giúp trẻ nhớ lại và nhận lại các sự vật, hiện tượng đã nhìn thấy trước đây hay những tri thức đã được học dưới dạng biểu tượng. TCHT gắn liền với nội dung

* ThS, Trường Đại học Thủ Dầu Một; Email: ngoctamspmn@yahoo.com.vn

** TS, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TPHCM

học tập của trẻ MG, nhờ đó, kiến thức của trẻ thêm chính xác và phong phú, giúp trẻ tích lũy kinh nghiệm cảm tính và rèn luyện các thao tác tư duy, phát triển các quá trình nhận thức của trẻ, đặc biệt là quá trình ghi nhớ có chủ định.

Hiện nay, ở nhiều trường mầm non, TCHT chưa được khai thác và đầu tư đúng mức. Các TCHT còn đơn điệu, nghèo nàn làm cho trẻ không thích loại trò chơi này. Bên cạnh đó, việc tổ chức TCHT cho trẻ của giáo viên (GV) còn cứng nhắc làm mất đi tính hấp dẫn vốn có của trò chơi, do đó làm giảm tác dụng giáo dục của TCHT. Xuất phát từ những lí do trên, chúng tôi nghiên cứu thực trạng tổ chức TCHT nhằm phát triển ghi nhớ có chủ định của trẻ MG 5-6 tuổi ở các trường mầm non tại huyện Dầu

Tiếng, tỉnh Bình Dương là một trong những cơ sở khoa học giúp GVMN lựa chọn và sử dụng có hiệu quả các biện pháp tổ chức TCHT nhằm phát triển ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

2. Kết quả khảo sát

2.1. Thực trạng mức độ ghi nhớ có chủ định của trẻ MG 5-6 tuổi

Nghiên cứu sử dụng phương pháp điều tra, khảo sát ý kiến của 28 GV dạy lớp MG 5-6 tuổi và sử dụng phương pháp quan sát 54 buổi chơi của 140 trẻ MG 5-6 tuổi tại các trường mầm non: Sơn Ca, 13 – 3, Minh Tân; Trường MG Thanh Tuyền của huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Kết quả khảo sát thực trạng về mức độ ghi nhớ có chủ định của trẻ MG 5-6 tuổi khi chơi TCHT được trình bày ở Bảng 1 sau đây:

Bảng 1. Mức độ ghi nhớ có chủ định của trẻ MG 5-6 tuổi khi chơi TCHT

Nội dung	Mức độ						ĐTB	Độ lệch chuẩn
	Cao		Trung bình		Thấp			
	Tần số	%	Tần số	%	Tần số	%		
1. Trẻ xác định được mục đích, nội dung ghi nhớ khi chơi	28	20,0	78	55,7	34	24,3	1,96	0,67
2. Trẻ có cố gắng ghi nhớ nội dung chơi và tái hiện trong khi chơi	17	12,1	97	69,3	26	18,6	1,94	0,55
3. Trẻ có cách thức ghi nhớ trong quá trình chơi	18	12,9	93	66,4	29	20,7	1,92	0,58
4. Trẻ biết tự kiểm tra quá trình ghi nhớ khi chơi	16	11,4	88	62,9	36	25,7	1,86	0,59
5. Trẻ phân loại và xếp nhóm tài liệu cần ghi nhớ trong quá trình chơi	9	6,4	104	74,3	27	19,3	1,87	0,49
6. Trẻ biết ghi nhớ theo nhóm trong quá trình chơi	13	9,3	103	73,6	24	17,1	1,92	0,51

Bảng 1 cho thấy số trẻ đạt mức trung bình về ghi nhớ có chủ định thể hiện trong TCHT chiếm tỉ lệ khá cao: trẻ phân loại và xếp nhóm tài liệu cần ghi nhớ trong quá trình chơi đạt tỉ lệ 74,3%, tiêu chí trẻ biết ghi nhớ theo nhóm trong quá trình chơi đạt tỉ lệ 73,6%. Ngoài ra, trẻ biết tự kiểm tra quá trình ghi nhớ khi chơi cũng đạt mức độ thấp nhiều nhất (25,7%). Trong số các biểu hiện thì việc trẻ xác định được mục đích, nội dung ghi nhớ khi chơi đạt mức độ cao nhất (20%).

Việc “trẻ xác định được mục đích, nội dung ghi nhớ khi chơi” có tỉ lệ ghi nhớ có chủ định của trẻ ở mức cao nhất chiếm 20% và mức thấp là 24,3%. Điểm trung bình của tiêu chí trẻ xác định được mục đích, nội dung ghi nhớ khi chơi đạt ở mức trung bình xét theo thang điểm chuẩn. Qua quan sát thực tế, khi chơi trò chơi “Chiếc túi kì lạ” cho thấy đa số trẻ xác định được mục đích nội dung và chú ý tiếp nhận nhiệm vụ được giao khi chơi như trẻ không được lấy đồ vật ra khỏi túi để nhìn mà chỉ đoán tên đồ vật qua cảm, nắm, sờ mó. Trẻ tập trung chú ý cao để phán đoán tên đồ vật trước khi lấy ra khỏi chiếc túi nhưng đôi khi trẻ không chú ý đến cùng; tuy nhiên, cũng có một số ít trẻ chưa xác định được mục đích nội dung và không chú ý tiếp nhận nhiệm vụ được giao khi chơi nguyên nhân là do trò chơi không gây hứng thú và hấp dẫn trẻ, hoặc cũng có thể đây là một hạn chế xuất phát từ tình trạng sức khỏe của trẻ.

Ở tiêu chí “trẻ có cố gắng ghi nhớ nội dung chơi và tái hiện trong khi chơi”, tỉ lệ trẻ có cố gắng ghi nhớ nội dung chơi và tái hiện trong khi chơi ở mức độ cao chiếm 12,1% và thấp chiếm 18,6%. Điểm

trung bình của tiêu chí “trẻ có cố gắng ghi nhớ nội dung chơi và tái hiện trong khi chơi” mới đạt ở mức độ trung bình 1,94. Quan sát hoạt động chơi TCHT của trẻ như trò chơi “Súc sắc” cho thấy phần lớn trẻ có cố gắng ghi nhớ nội dung chơi và tái hiện trong khi chơi nhưng trẻ chỉ cố gắng nhớ một phần nội dung và nhiệm vụ chơi đã quên. Chẳng hạn, khi chơi trò chơi “Súc sắc” trẻ chỉ nhớ là đồ được mặt xanh thì được xuất quân, nếu đồ được mặt vàng và đồ thì đến lượt bạn khác. Tuy nhiên, trẻ không nhớ khi xuất quân phải đi theo chiều kim đồng hồ và không nhớ khi nào được vào chuồng. Nhưng khi cô yêu cầu trẻ nhớ lại xem khi xuất quân phải đi theo chiều nào của kim đồng hồ và đi hết bao nhiêu vòng từ điểm xuất phát để đến cửa chuồng thì đa số trẻ đi đúng chiều kim đồng hồ nhưng lại không biết đường vào chuồng. Một số ít trẻ có thể tự mình cố gắng ghi nhớ nội dung chơi và tái hiện trong khi chơi. Tuy nhiên, số lượng này chiếm một tỉ lệ rất nhỏ trong quá trình khảo sát.

Kết quả nghiên cứu còn cho thấy “trẻ có cách thức ghi nhớ trong quá trình chơi” tỉ lệ trẻ ở mức trung bình đạt 66,4%, cao là 12,9% và 20,7% đạt mức độ thấp. Điểm trung bình của tiêu chí này dừng lại ở mức độ trung bình đạt 1,92. Quan sát trẻ chơi trò “Đánh điện báo”, khi cô giáo yêu cầu tay phải của bạn thứ nhất nắm tay trái của bạn ngồi bên cạnh, cô giáo nói thầm vào tai trẻ ngồi đầu hàng mỗi nhóm một chữ số bất kì làm tín hiệu để truyền. Sau khi tất cả các bạn ngồi đầu hàng đã nhận được tín hiệu, các nhóm bắt đầu phát điện báo. Bạn thứ nhất dùng ngón tay phải gõ đúng số cô cho

vào lòng bàn tay trái của bạn kế bên. Cứ như vậy, bạn này truyền sang bạn khác và đến bạn cuối cùng viết số đó lên bảng, chúng tôi nhóm đã phát xong. Tuy nhiên, đa số trẻ đánh điện báo không chính xác cho đồng đội của mình tín hiệu mà cô phát điện báo cho từng đội. Khi cô giáo yêu cầu trẻ đầu hàng phát lại tín hiệu cô vừa phát ra cho trẻ và yêu cầu trẻ truyền tín hiệu lại cho đội của mình thì trẻ bắt đầu biết sử dụng một số cách thức để nhớ trong quá trình chơi.

Quan sát trò chơi “Cánh cửa kì diệu” cho thấy phần lớn “trẻ biết kiểm tra quá trình nhớ khi chơi” hay còn gọi là biết điều chỉnh hành động chơi theo luật nhưng chưa có hệ thống, thậm chí có 25,7% trẻ chưa biết kiểm tra quá trình nhớ khi chơi (chưa điều chỉnh hành động chơi theo luật chơi). Chẳng hạn, trong trò chơi “Cánh cửa kì diệu”, “cánh cửa” ở đây chính là hai đứa trẻ nắm tay nhau tạo thành cái cổng, các trẻ khác xếp hàng lần lượt chui qua “cánh cửa” đó. Nhiệm vụ đặt ra cho trẻ là phải nhớ các loại cây, hoa, quả với các đặc điểm đặc trưng của chúng... hoặc chữ số, các chữ cái, các đồ vật, con vật theo từng nhóm. Khi các bạn muốn qua cửa phải nói đúng tên của một nhóm nào đó, nếu sai sẽ không được đi qua (luật chơi), GV yêu cầu trẻ tự điều chỉnh hành động, hành vi của mình khi chơi. Đa số trẻ biết điều chỉnh hành động chơi theo luật chơi nhưng chưa có hệ thống. Một số ít trẻ có thể tự mình điều chỉnh hành động chơi theo luật chơi. Tuy nhiên, số lượng này chiếm một tỉ lệ rất nhỏ trong quá trình khảo sát (11,4%).

Bảng 1 cho thấy chỉ có 9,3% trẻ đạt mức độ cao ở tiêu chí trẻ biết ghi nhớ

theo nhóm trong quá trình chơi. Trao đổi về biểu hiện này của trẻ với một số GV đang trực tiếp dạy trẻ MG 5-6 tuổi thì các GV đều nhận định rằng khả năng phân loại, sắp xếp nhóm và ghi nhớ theo nhóm trong quá trình chơi của trẻ chỉ dừng lại ở mức độ trung bình. GV lớp Lá 3 Trường Mầm non Sơn Ca với thâm niên 15 năm dạy lớp 5-6 tuổi cho biết: “*Trẻ có khả năng ghi nhớ có chủ định trong TCHT hầu như chỉ dừng lại ở hành động tri giác bên ngoài*”. GV lớp Lá 4 Trường Mầm non 13/3 cũng cho biết: “*Trẻ chỉ biết phân loại, xếp nhóm và ghi nhớ theo nhóm trong quá trình chơi khi được cô hướng dẫn*”. GV lớp Lá 2 Trường Mầm non Minh Tân cho rằng: “*Đa số trẻ chưa biết tự kiểm tra quá trình ghi nhớ khi chơi, sau khi chơi xong trò chơi này trẻ tiếp tục lấy trò chơi khác ra chơi*”. GV lớp Lá 1- Trường MG Thanh Tuyển cũng chia sẻ: “*Hầu hết trẻ chưa có cách thức ghi nhớ khi chơi TCHT, trẻ thường xuyên quên nhiệm vụ chơi và chơi không đúng luật, GV phải ở bên cạnh để hướng dẫn và nhắc trẻ chơi đúng luật*”. GV lớp Lá 4 - Trường Mầm non Sơn Ca nhận định rằng: “*Đa số trẻ khi chơi TCHT, trẻ xác định được mục đích, nội dung ghi nhớ khi chơi, chỉ một vài trẻ do sức khỏe yếu cũng như khả năng chú ý kém nên trẻ chưa xác định được cách chơi và luật chơi*”. Điều này cho thấy kết quả nghiên cứu thực trạng khá hợp lí và thuyết phục, tương ứng với đánh giá chung của các GV trực tiếp phụ trách giảng dạy lớp MG 5-6 tuổi.

2.2. Thực trạng biện pháp tổ chức TCHT nhằm phát triển ghi nhớ có chủ định cho trẻ MG 5-6 tuổi

Nghiên cứu sử dụng phương pháp quan sát 54 buổi chơi của trẻ MG 5-6 tuổi, hầu hết là các buổi chơi có GV tổ chức TCHT cho trẻ tại các trường mầm non: Sơn Ca, 13-3, Minh Tân; Trường MG Thanh Tuyên ở huyện Dầu Tiếng,

tỉnh Bình Dương.

Kết quả dự giờ và quan sát thực tế 54 buổi sử dụng biện pháp tổ chức TCHT nhằm phát triển ghi nhớ có chủ định cho trẻ được thể hiện ở Bảng 2 sau đây:

Bảng 2. Kết quả khảo sát thực trạng GV sử dụng biện pháp tổ chức TCHT nhằm phát triển ghi nhớ có chủ định cho trẻ MG 5-6 tuổi

STT	Các biện pháp	Tần số	Tỉ lệ %
1	Xây dựng môi trường chơi đa dạng, hấp dẫn và mang tính phát triển	33	23,57
2	Lập kế hoạch tổ chức chơi cho trẻ	7	5,00
3	Tăng cường tổ chức cho trẻ được chơi với các loại trò chơi dưới nhiều hình thức chơi khác nhau	2	1,43
4	Tạo ra những tình huống chơi mang tính có vấn đề và gây sự tập trung, hứng thú cho trẻ	10	7,14
5	Tham gia chơi trò chơi của trẻ bằng cách kết hợp biện pháp dùng lời, biện pháp trực quan và thực hành	53	37,86
6	Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả chơi và điều chỉnh kế hoạch chơi cho trẻ	35	25,00
Tổng cộng		140	100

Bảng 2 cho thấy có đến 37,86% GV sử dụng biện pháp tham gia chơi trò chơi của trẻ bằng cách kết hợp biện pháp dùng lời, biện pháp trực quan và thực hành. Biện pháp này được GV sử dụng nhiều nhất khi tổ chức TCHT cho trẻ. Có 25% GV sử dụng biện pháp thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả chơi và điều chỉnh kế hoạch chơi cho trẻ và 23,57% GV quan tâm đến việc xây dựng môi trường chơi đa dạng, hấp dẫn và mang tính phát triển khi tổ chức TCHT cho trẻ MG 5-6 tuổi. Như vậy, hai biện pháp này rất đặc trưng, là khâu đầu tiên và khâu cuối cùng để tổ chức TCHT cho trẻ và được gần 50% GV sử dụng.

Thông qua TCHT thì bình diện hoạt

động bên ngoài và bình diện bên trong của trí tuệ nhận thức được khai thác, thể hiện và phát triển. Bình diện bên ngoài là phương thức hoạt động tương ứng, phù hợp trong trò chơi, bình diện bên trong là các quá trình, các hành động nhận thức đã được vận dụng và bộc lộ. Điều này chỉ diễn ra một cách có ý nghĩa khi trẻ chơi tích cực dưới “kế hoạch hóa”, “định hướng” và “kích thích” của GV, nhưng chỉ có khoảng 5% GV sử dụng biện pháp lập kế hoạch tổ chức chơi cho trẻ. Điều này cho thấy có rất ít GV chú ý đến việc lập kế hoạch tổ chức trò chơi cho trẻ. Việc tạo ra những tình huống chơi mang tính có vấn đề và gây sự tập trung, hứng thú cho trẻ chỉ có 7,14% GV sử dụng và

1,43% GV sử dụng biện pháp tăng cường tổ chức cho trẻ được chơi các loại trò chơi dưới nhiều hình thức chơi khác nhau đã dẫn đến hiện tượng TCHT không thu hút trẻ, thậm chí trở nên “cưỡng ép” do quá nặng về tính chất giải đáp đúng - sai ở kết quả chơi.

Nhìn chung, chính những hạn chế của GV khi nhận thức về bản chất và việc “cứng hóa” các biện pháp tổ chức TCHT đã làm ảnh hưởng đến sự phát triển trí tuệ nhận thức của trẻ nói chung và ghi nhớ có chủ định nói riêng.

3. Biện pháp tổ chức TCHT nhằm phát triển ghi nhớ có chủ định của trẻ MG 5-6 tuổi

Việc lựa chọn, thiết kế và triển khai các biện pháp tổ chức TCHT nhằm phát triển ghi nhớ có chủ định của trẻ MG 5-6 tuổi phải căn cứ vào mục đích, nội dung, các phương tiện giáo dục và đặc điểm phát triển của trẻ. Ở lứa tuổi này, nhờ các biện pháp tổ chức hoạt động giáo dục của GV mà trẻ lĩnh hội được những kỹ năng ghi nhớ có chủ định và vận dụng những hiểu biết đó vào các nội dung khác nhau của trò chơi. Vì thế, để phát huy vai trò của TCHT trong việc phát triển ghi nhớ có chủ định của trẻ MG 5-6 tuổi đòi hỏi GVMN cần phải tìm ra các biện pháp tổ chức TCHT thích hợp nhất.

Dựa trên kết quả nghiên cứu thực trạng và cơ sở lý luận về biện pháp tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ ở trường mầm non và đặc điểm tâm sinh lý của trẻ trong giai đoạn 5-6 tuổi, chúng tôi đề xuất một số biện pháp tổ chức TCHT nhằm phát triển ghi nhớ có chủ định cho trẻ MG 5-6 tuổi như sau:

Biện pháp 1. Xây dựng môi trường

chơi đa dạng, hấp dẫn và mang tính phát triển

Xây dựng môi trường chơi đa dạng, hấp dẫn và mang tính phát triển chính là việc chuẩn bị môi trường chơi cho TCHT nhằm đáp ứng khả năng chơi của trẻ trong hiện tại, tương lai và phát triển hoạt động chơi cho trẻ. Nhờ có sự bổ sung, thay đổi đồ chơi, vật liệu chơi một cách thường xuyên, phù hợp với yêu cầu của TCHT, trẻ có cơ hội tiếp xúc, làm quen với thế giới đồ chơi, được chơi với đồ chơi và thiết kế đồ chơi cho mình, cho nhóm. Chính điều đó tạo cho trẻ hứng thú tiếp nhận nhiệm vụ chơi, giúp trẻ chủ động tích cực tham gia vào trò chơi, cố gắng ghi nhớ nội dung chơi và tái hiện trong khi chơi.

Cần xây dựng môi trường chơi hướng tới phát triển nội dung TCHT và tạo cho trẻ thực hành với đồ chơi, được chơi với đồ chơi, khuyến khích trẻ tích cực, chủ động và biết sử dụng một số cách thức đơn giản bên ngoài để ghi nhớ trong quá trình chơi.

Biện pháp 2. Lập kế hoạch tổ chức chơi cho trẻ

Lập kế hoạch hướng dẫn trò chơi là văn bản do GV phụ trách lớp xây dựng, trong đó xác định những biện pháp tổ chức TCHT nhằm phát triển ghi nhớ có chủ định của trẻ trong từng trò chơi cụ thể với khoảng thời gian nhất định. Trong các kế hoạch chơi, căn cứ tình hình chơi của trẻ ở thời điểm lên kế hoạch, GV đề ra các nhiệm vụ và biện pháp tổ chức trò chơi mới hoặc tiếp tục phát triển trò chơi mà trẻ đang chơi.

Kế hoạch tổ chức hoạt động vui chơi là văn bản xác lập nhiệm vụ và cách

thức tác động mà GV dự kiến sẽ thực hiện để phát triển khả năng ghi nhớ có chủ định của trẻ trong các trò chơi cụ thể hay để tổ chức giờ chơi của trẻ ở nhóm lớp mầm non.

Việc thiết kế kế hoạch giáo dục cần dựa vào nhiều yếu tố, trong đó quan trọng nhất là dựa vào mức độ phát triển ghi nhớ có chủ định của trẻ. Điều này không chỉ đảm bảo một kế hoạch phù hợp với đặc điểm ghi nhớ có chủ định của trẻ mà còn đảm bảo tính khả thi của kế hoạch khi đưa vào thực tiễn. Hơn nữa, sử dụng kết quả quan sát vào việc lập kế hoạch giáo dục sẽ khắc phục được bệnh “hình thức” trong giáo dục mầm non.

Biện pháp 3. *Tạo ra những tình huống chơi mang tính có vấn đề và tạo sự tập trung, hứng thú cho trẻ*

Biện pháp tạo ra những tình huống chơi mang tính có vấn đề, cuốn hút trẻ vào các tình huống chơi có ý nghĩa rất lớn đối với trẻ MG 5-6 tuổi. Các tình huống chơi mang tính có vấn đề làm tăng tính hấp dẫn của trò chơi, giúp trẻ dễ dàng tiếp nhận nhiệm vụ chơi, tích cực cố gắng ghi nhớ nội dung chơi và tái hiện trong khi chơi. Chúng tạo ra hứng thú và duy trì hứng thú đến nhiệm vụ nhận thức, kích thích sự tò mò và sự ham muốn khám phá bí mật thế giới xung quanh của trẻ, góp phần tích cực hóa quá trình ghi nhớ có chủ định của trẻ MG, đặc biệt là trẻ MG 5-6 tuổi trong TCHT.

Các tình huống chơi mang tính có vấn đề làm tăng tính hấp dẫn của trò chơi, thỏa mãn nhu cầu nhận thức của trẻ, kích thích trẻ tìm tòi. Khi giải quyết các vấn đề xuất hiện trong trò chơi, trẻ phải vận dụng vốn kinh nghiệm để phân tích

các điều kiện đã cho, xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp và tự biết kiểm tra kết quả chơi của mình. Điều này làm tích cực hóa quá trình ghi nhớ có chủ định của trẻ MG 5-6 tuổi khi chơi TCHT.

Biện pháp 4. *Tăng cường tổ chức cho trẻ được chơi với các loại TCHT dưới nhiều hình thức chơi khác nhau*

Việc tăng cường và tổ chức cho trẻ được chơi với nhiều loại TCHT, tạo điều kiện cho trẻ chơi dưới các hình thức chơi khác nhau, như: cá nhân, theo nhóm, tập thể lớp... nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục và củng cố kiến thức, hình thành kỹ năng thực hành chơi, tính độc lập, phát triển năng lực nhận thức và ghi nhớ có chủ định.

Cho trẻ tự chơi và thường xuyên cho trẻ chơi tập với nhiều dạng TCHT khác nhau nhằm hình thành và phát triển kỹ năng chơi của trẻ. Nhờ có kỹ năng chơi trẻ mới có thể tự nhớ cách chơi, luật chơi, nội dung chơi; trẻ có thể lĩnh hội được nhiệm vụ nhận thức và tạo điều kiện cho trẻ ghi nhớ có chủ định khi chơi.

Khi tự tổ chức chơi những trò chơi mà trẻ thích, phù hợp với đặc điểm ghi nhớ có chủ định của trẻ, trẻ không cảm thấy “bị chơi”, trẻ được tự do tham gia, tự do lựa chọn chơi theo hứng thú, theo nhu cầu của bản thân, được bộc lộ khả năng cá nhân, được trao đổi, nhận xét, tự lựa chọn các giải pháp trong quá trình chơi, từ đó giúp trẻ nhanh chóng ghi nhớ các nội dung chơi, luật chơi, cách chơi một cách có chủ định.

Biện pháp 5. *Tham gia chơi trò chơi của trẻ bằng cách kết hợp biện pháp dùng lời, biện pháp trực quan và thực hành trong quá trình tổ chức cho trẻ chơi*

Biện pháp dùng lời dưới dạng lời chỉ dẫn, giải thích bằng lời của GV tạo cho trẻ khả năng nghe và hiểu người khác, dạy trẻ nói cho người khác hiểu, những sự trao đổi bằng lời, sự giải thích, những câu hỏi giữa cô và trẻ... tạo điều kiện cho GV hướng dẫn trẻ tập trung, chú ý lắng nghe và ghi nhớ một số biểu tượng, khái niệm đơn giản. Trên cơ sở đó, GV giúp trẻ mở rộng, tích lũy vốn kinh nghiệm và nâng cao mức độ ghi nhớ có chủ định bằng ngôn ngữ.

Biện pháp trực quan là cách thức cụ thể giúp trẻ được quan sát, làm quen với các hiện tượng, sự việc và những đồ vật thật cũng như các loại tranh, ảnh, phim đèn chiếu, mô hình, sơ đồ miêu tả đồ vật này hay đồ vật khác... Tính trực quan ở đây được thể hiện không chỉ giúp trẻ làm quen với thế giới xung quanh bằng mắt, bằng tai mà còn bằng cảm giác của đôi tay (sự sờ mó và khảo sát các đồ vật...), tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển hoạt động nhận cảm của trẻ.

Biện pháp thực hành là những biện pháp mà GV sử dụng khi tổ chức hoạt động thực tiễn cho trẻ (cho trẻ thực hành, tự trải nghiệm). Chính ở hoạt động thực tiễn này, trẻ sẽ nắm được các tri thức và kỹ năng, tạo điều kiện cho trẻ tham gia trực tiếp vào hoạt động, từ đó giúp trẻ nhận thức sâu sắc hơn, độc lập hơn và nâng cao chất lượng ghi nhớ có chủ định.

Như vậy, sự kết hợp các biện pháp trên trong quá trình tổ chức TCHT không những giúp trẻ nhìn GV làm, nghe GV nói mà còn trực tiếp tham gia vào hoạt động cùng GV và các bạn; được tìm kiếm, lựa chọn các phương thức ghi nhớ có chủ định theo khả năng của mình.

Chính điều này, một mặt có sức cuốn hút với trẻ, tạo hứng thú, duy trì hứng thú tiếp nhận nhiệm vụ chơi và giúp trẻ dễ dàng phân loại, xếp nhóm và nhớ theo nhóm; mặt khác, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ tự kiểm tra quá trình ghi nhớ khi chơi; từ đó, góp phần phát triển ghi nhớ có chủ định cho trẻ khi chơi TCHT.

Biện pháp 6. *Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả chơi và điều chỉnh kế hoạch chơi cho trẻ*

Đánh giá không chỉ nhằm xác định kết quả giáo dục đã đạt được mà nó còn là một khâu, một phương pháp giáo dục có hiệu quả. Đánh giá kết quả chơi của trẻ có vai trò quan trọng then chốt trong quá trình tổ chức chơi, bởi vì nó vừa là khâu cuối nhưng cũng là bước khởi đầu cho quá trình sư phạm tiếp theo. Dựa trên kết quả đánh giá, GV có thể xác định được chất lượng và hiệu quả của những biện pháp sử dụng, phát hiện những thiếu sót, tồn tại của chúng để từ đó điều chỉnh cho phù hợp với đặc điểm ghi nhớ có chủ định của từng trẻ, hướng tới kết quả khả quan hơn trong công tác tổ chức TCHT nhằm phát triển ghi nhớ có chủ định cho trẻ MG 5-6 tuổi.

Đánh giá kết quả chơi của trẻ là việc GV xác định chất lượng và hiệu quả của việc tổ chức TCHT cho trẻ MG 5-6 tuổi. Dựa trên kết quả kiểm tra, đánh giá trẻ chơi, GV phát hiện và điều chỉnh những điểm chưa phù hợp nhằm thực hiện các mục tiêu giáo dục đề ra. Ngoài ra, việc đánh giá kết quả chơi của trẻ còn giúp GV đánh giá khả năng ghi nhớ có chủ định và sự phát triển TCHT của trẻ trong tương lai. Đây là cơ sở để lập kế hoạch tổ chức TCHT tiếp theo.

Trên đây là những biện pháp mang tính hệ thống nhằm giúp GVMN tổ chức TCHT. Tuy nhiên, tùy theo tính chất của từng TCHT, năng lực của trẻ và điều kiện mà GV có thể sử dụng phối hợp, vận dụng linh hoạt, phù hợp, nhằm phát triển khả năng ghi nhớ có chủ định của trẻ.

4. Kết luận

Kết quả nghiên cứu thực trạng tổ chức TCHT nhằm phát triển ghi nhớ có chủ định cho trẻ MG 5-6 tuổi ở các trường mầm non huyện Dầu Tiếng cho thấy: Mức độ ghi nhớ có chủ định của trẻ khi chơi TCHT ở mức trung bình chiếm tỉ lệ đáng kể. Số trẻ xếp loại trung bình ở tất cả các tiêu chí đều chiếm tỉ lệ trên 55%, có nghĩa là đa số trẻ đạt mức trung bình ở các tiêu chí đánh giá mức độ ghi nhớ có chủ định. Mức độ ghi nhớ có chủ định của trẻ khi chơi TCHT chỉ ở mức trung bình. Đa số GVMN còn lúng túng

trong việc lựa chọn và sử dụng có hiệu quả các biện pháp tổ chức TCHT nhằm phát triển ghi nhớ có chủ định cho trẻ MG 5-6 tuổi đã ảnh hưởng không ít đến khả năng ghi nhớ có chủ định của trẻ.

Như vậy, một trong những nguyên nhân ảnh hưởng đến mức độ ghi nhớ có chủ định của trẻ MG 5-6 tuổi là do GV mầm non chưa sử dụng hiệu quả các biện pháp tổ chức TCHT cho trẻ. Điều này cho thấy để nâng cao mức độ ghi nhớ có chủ định của trẻ MG 5-6 tuổi thì GVMN cần sử dụng hiệu quả các biện pháp tổ chức TCHT cho trẻ.

Việc tìm ra các biện pháp phù hợp nhằm khắc phục những hạn chế trên chính là nghiên cứu ứng dụng các biện pháp tổ chức TCHT cho trẻ một cách hợp lí của GV ở các trường mầm non nhằm phát triển năng lực ghi nhớ có chủ định của trẻ 5-6 tuổi trong hoạt động này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), *Chương trình giáo dục mầm non*, Nxb giáo dục.
2. Nguyễn Thị Hòa (2007), *Phát huy tính tích cực nhận thức của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong trò chơi học tập*, Nxb Đại học Sư phạm.
3. Nguyễn Thị Hòa (2009), *Giáo dục học mầm non*, Nxb Đại học Sư phạm.
4. Lê Thị Minh Hà (2002), *Những điều kiện tâm lí của việc tổ chức trò chơi học tập nhằm nâng cao chất lượng trí nhớ có chủ định của trẻ 5-6 tuổi*, Luận án Tiến sĩ Tâm lí học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
5. Nguyễn Thị Thanh Hà (2012), *Giáo trình tổ chức hoạt động vui chơi trong trường mầm non*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
6. Mai Nguyệt Nga (2007), *Tâm lí học trẻ em lứa tuổi mầm non*, Nxb Giáo dục.
7. Huỳnh Văn Sơn (2012), *Giáo trình tâm lí học đại cương*, Nxb Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh.
8. Nguyễn Ánh Tuyết (2000), *Trò chơi của trẻ em*, Nxb Phụ nữ.
9. Trần Thị Trọng, Phan Thị Sứ (2004), *Tuyển tập trò chơi, bài hát, thơ truyện mẫu giáo 5-6 tuổi*, Nxb Giáo dục.
10. Đinh Văn Vang (2008), *Giáo trình giáo dục học mầm non*, Nxb Giáo dục.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 11-8-2014; ngày phản biện đánh giá: 20-9-2014; ngày chấp nhận đăng: 23-7-2016)